

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10;

Căn cứ Thông tư số 32/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Chương trình), gồm:

1. Văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Danh mục số 1 ban hành kèm theo Quyết định này).

2. Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này).

3. Văn bản quy phạm pháp luật không thuộc khoản 1, khoản 2 Điều này, thủ trưởng đơn vị đề xuất chủ động phối hợp Vụ trưởng Vụ Pháp chế để trình Bộ trưởng xem xét, quyết định bổ sung vào Chương trình; chỉ bổ sung vào Chương trình trong trường hợp dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chất lượng và có đủ điều kiện, khả năng hoàn thành đúng tiến độ.

Điều 2. Trách nhiệm của Bộ trưởng, các Thứ trưởng và Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện Chương trình

1. Bộ trưởng, các Thứ trưởng trực tiếp chỉ đạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

Thứ trưởng trực tiếp làm Trưởng ban soạn thảo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, trừ trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng quyết định.

2. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ được Bộ trưởng giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm:

a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định pháp luật; thực hiện đúng tiến độ xây dựng và trình ban hành, bảo đảm chất lượng văn bản quy phạm pháp luật được giao xây dựng;

b) Trực tiếp làm Phó ban soạn thảo các thảo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Tổ trưởng Tổ soạn thảo các Thông tư của Bộ trưởng do đơn vị chủ trì;

c) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tiến độ, chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật được giao chủ trì; trường hợp có vướng mắc, khó khăn phải kịp thời báo cáo Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách để xem xét, giải quyết để bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định.

3. Kết quả thực hiện Chương trình là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, nhất là người đứng đầu.

4. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp Vụ trưởng Vụ Pháp chế ưu tiên bố trí và báo cáo Bộ trưởng quyết định phân bổ kinh phí xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định để bảo đảm thực hiện

và hoàn thành Chương trình; thẩm định về chuyên môn đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tài chính;

5. Vụ trưởng Vụ Pháp chế cho ý kiến, thẩm định về mặt pháp lý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chương trình, trước ngày 20 hàng tháng báo cáo Bộ trưởng tiến độ thực hiện Chương trình.

6. Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ thẩm định, thẩm tra về chuyên môn đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật.

7. Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ; Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền báo cáo Bộ trưởng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với thủ trưởng đơn vị theo tiêu chí, tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều này.

8. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm và chủ động tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 Quyết định này; tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan và gửi ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khi được gửi lấy ý kiến.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ .

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công Thông tin điện tử Bộ;
- Báo TN&MT;
- Lưu VT, PC.T.

(Handwritten initials)

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

Danh mục số 1**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2021**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian trình Bộ trưởng	Thời gian trình CP, TTg
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Cho ý kiến trước khi trình Bộ trưởng		
I	Lĩnh vực đất đai				
1	Nghị định quy định chi tiết việc thí điểm một số chính sách đề tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng, trong quản lý, xây dựng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế.	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Pháp chế	20/01/2021	30/01/2021
II	Lĩnh vực môi trường				
2	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế	8/2021	9/2021
III	Lĩnh vực khí tượng thủy văn				
3	Quyết quy định về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.	Tổng cục Khí tượng thủy văn	Vụ Pháp chế	02/2021	3/2021
IV	Lĩnh vực biến đổi khí hậu				
4	Nghị định quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô dôn.	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế	8/2021	9/2021
5	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế	9/2021	10/2021
V	Lĩnh vực biển và hải đảo				
6	Nghị định quy định về thế chấp, cho thuê, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao để nuôi	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Vụ Pháp chế	5/2021	6/2021

	trồng thủy sản; bồi thường khi Nhà nước thu hồi khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản vì mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh.				
VI	Lĩnh vực đo đạc, bản đồ				
7	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	7/2021	8/2021

Danh mục số 2

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm			Thời gian thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thời gian ban hành
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị trình	Đơn vị thẩm định			
I Lĩnh vực đất đai							
1	Thông tư quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	Tổng cục Quản lý đất đai	Tổng cục Quản lý đất đai	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Kế hoạch - Tài chính; - Vụ Pháp chế.	4/2021	5/2021	6/2021
II Lĩnh vực môi trường							
2	Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Tổng cục Môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế	8/2021	9/2021	10/2021
3	Thông tư quy định kỹ thuật quan trắc môi trường	Tổng cục Môi trường	Tổng cục Môi trường	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.	01/2021	02/2021	3/20021
III Lĩnh vực địa chất, khoáng sản							
4	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 61/2014/TTLT-BTNMT-BKHĐT-BTC ngày 14/11/2014	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	Vụ Pháp chế.	8/2021	9/2021	10/2021

	của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục góp vốn, quản lý vốn góp của tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản.						
IV	Lĩnh vực tài nguyên nước						
5	Thông tư quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Cục Quản lý tài nguyên nước.	Cục Quản lý tài nguyên nước.	Vụ Pháp chế.	7/2021	8/2021	9/2021
V	Lĩnh vực khí tượng thủy văn						
6	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc hải văn.	Tổng cục Khí tượng thủy văn	Tổng cục Khí tượng thủy văn	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.	4/2021	5/2021	6/2021
7	Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ.	Tổng cục Khí tượng thủy văn	Tổng cục Khí tượng thủy văn	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.	6/2021	7/2021	8/2021
VI	Lĩnh vực biến đổi khí hậu						
8	Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế.	8/2021	9/2021	10/2021
VII	Lĩnh vực đo đạc và bản đồ						
9	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	2/2021	3/2021	4/2021

	công tác thành lập bản đồ tỉnh Lâm Đồng						
10	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế-xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh Gia Lai	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	3/2021	4/2021	5/2021
11	Thông tư quy định kỹ thuật về thu nhận và xử lý dữ liệu ảnh số bằng tàu bay không người lái phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 và bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1.000	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	4/2021	5/2021	6/2021
12	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế-xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh Kon Tum	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	4/2021	5/2021	6/2021
13	Thông tư ban hành định mức kinh tế kỹ thuật lưới trọng lực quốc gia	- Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ. - Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ. - Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Kế hoạch – Tài chính; - Vụ Pháp chế.	8/2021	9/2021	10/2021
VIII Lĩnh vực khác							
14	Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế	Vụ Pháp chế	3/2021	4/2021	5/2021

	tính; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.						
15	Thông tư quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Pháp chế	Vụ Pháp chế	Hội đồng tư vấn thẩm định	6/2021	7/2021	8/2021